

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày 09- 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Lý

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thúy An - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 269/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Xã Q, huyện A, thành phố H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12 ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ và bà D; có vợ là Nguyễn Thị L và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/01/2023, tạm giam ngày 17/01/2023 đến ngày 05/02/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cho bảo lãnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/01/2023, tại khu vực cổng Làng Việt kiều Quốc tế - Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế Công an quận Lê Chân phát hiện Đỗ Văn T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra; thu giữ của T 720 vật hình trụ tròn vỏ bằng giấy, một đầu được bịt kín, một đầu có gắn dây cháy chậm, được liên kết

với nhau thành 05 tràng, 01 xe mô tô BKS: 15D1- 01163 và 01 điện thoại di động Iphone XS màu vàng hồng. Sau đó Tổ công tác đưa T về trụ sở Công an quận Lê Chân lập biên bản

Tại Kết luận giám định số 30 ngày 09/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Các vật hình trụ tròn vỏ bằng giấy, một đầu được bịt kín, một đầu có gắn dây cháy chậm, được liên kết với nhau thành 05 tràng gửi giám định là Pháo nổ, khi đốt hoặc được kích thích pháo gây tiếng nổ và nổ liên tiếp; Tổng khối lượng 12,05 kg.

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu Đỗ Văn T khai nhận: T sử dụng số điện thoại 0332.411992 để liên lạc, mua số pháo trên từ bạn là Dương Đức K (sinh năm: 1989, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố H) về để sử dụng. Sau đó T thay đổi lời khai và khai: khoảng 15 giờ ngày 08/01/2023, T điều khiển xe mô tô BKS: 15D1-01163 từ nhà đến khu vực ngã tư chợ Kênh thì gặp 01 người đàn ông (hiện chưa rõ lai lịch địa chỉ). Người này hỏi T có mua pháo nổ không, thì T đồng ý. T đã mua của người đàn ông này 05 cuộn bánh pháo với giá 6.500.000 đồng. T cắt 02 cuộn bánh pháo vào cốp xe, 03 cuộn bánh pháo còn lại để ở võng xe mô tô của T. Sau đó T đi về nhà. Do không có người ở nhà và T không cầm theo chìa khóa nên T đi thẳng đến khu vực Làng Việt kiều Quốc tế để kiểm tra công trình T đang thi công ốp lát gạch. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì T bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra Dương Đức K khai: K không liên quan gì đến việc mua bán pháo nổ với T. Kiểm tra điện thoại của Kiên và T không thấy có cuộc gọi của T cho K

Đối với người nam giới đã bán pháo nổ cho T hiện chưa xác được lai lịch địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Tại Cáo trạng số 76/CT-VKSLC ngày 27/4/2023, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đỗ Văn T mức án tù 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Tàng trữ hàng cấm và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo từ 24 đến 30 tháng.

Do bị cáo không có việc làm thu nhập không ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 10,74kg pháo được cho vào 01 hộp giấy niêm phong số 30CN/PC09; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng hồng đã qua sử dụng; Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO màu đen đỏ, BKS:15D1-011.63 đã qua sử dụng

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 08/01/2023, Đỗ Văn T đã có hành vi tàng trữ 12.05kg pháo nổ với mục đích để sử dụng vào dịp tết Nguyên Đán thì bị bắt quả tang. Bị cáo tàng trữ pháo nổ là mặt hàng hóa được pháp luật quy định cấm tàng trữ sử dụng trên lãnh thổ Việt Nam nên hành vi của bị cáo thỏa mãn cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, tàng trữ hàng cấm mà còn gây tâm lý hoang mang cho nhân dân. Đặc biệt tại thời điểm bị cáo phạm tội đang vào trước tết cổ truyền của dân tộc. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy Hội

đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên, vì vậy không cần thiết phải bắt cách ly khỏi xã hội mà có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có việc làm thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là lượng pháo nổ còn lại sau giám định đã được niêm phong, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu hồng vàng đã qua sử dụng, số IMEI: 353107105783894 xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

-Đối với 01 xe moto nhãn hiệu YAMAHA NOUVO màu đen đỏ, BKS: 15D1-011.63 đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Đỗ Văn T 12 (mười hai) tháng tù về tội “ Tàng trữ hàng cấm” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Đỗ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, thành phố H giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự

Căn cứ điều 121 Bộ luật Tố tụng hình sự hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “ Bảo lãnh” đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 10,74 kg pháo nổ được cho vào 01 hộp giấy niêm phong số 30CN/PC09 có chữ ký những người liên quan;

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu hồng vàng đã qua sử dụng, số IMEI: 353107105783894

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe moto nhãn hiệu YAMAHA NOUVO màu đen đỏ, BKS: 15D1-011.63 đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 27/4/2023 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng)

3.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự,

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; UBND nơi bị cáo cư trú;
- VKSND thành phố;
- VKSND quận Lê Chân;
- Công an quận Lê Chân;
- Phòng PV06; PC10;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở tư pháp;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến

